

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Autolyse ABX 1L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: **LY060** 1L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Autolyse ABX chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Sodium chloride..... < 2.2%

Buffers..... < 1.5%

Chất ổn định..... < 0.6%

Preservatives..... < 1.2%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Autolyse ABX sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Autolyse ABX ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Autolyse ABX ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 4 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 6 tháng
- Lắc để làm tan dugn dịch đông lạnh
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Autolyse CD 1L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: LY001 1L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Autolyse CD 1L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Surfactants..... < 5.5 %

Buffers..... < 2.5 %

Chất ổn định..... < 1.0 %

Perservatives..... < 0.8%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Autolyse CD 1L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Autolyse CD 1L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Autolyse CD 1L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 4 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 6 tháng
- Lắc để làm tan dung dịch đông lạnh
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Autolyse III 0,5L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: LY022 0,5L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Autolyse III 0,5L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Surfactants..... < 4.0 %

Buffers..... < 1.5 %

Chất ổn định..... < 0.8 %

Perservatives..... < 0.5%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Autolyse III 0,5L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Autolyse III 0,5L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Autolyse III 0,5L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 4 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 6 tháng
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Autolyse III 1L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: LY020 1L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Autolyse III 1L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Surfactants..... < 4.0 %

Buffers..... < 1.5 %

Chất ổn định..... < 0.8 %

Perservatives..... < 0.5%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Autolyse III 1L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Autolyse III 1L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Autolyse III 1L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 4 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 6 tháng
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Autolyse KX 0,5L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: LY071 0,5L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Autolyse KX 0,5L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Surfactants..... < 4.0 %

Buffers..... < 1.5 %

Chất ổn định..... < 0.8 %

Perservatives..... < 0.5%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Autolyse KX 0,5L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Autolyse KX 0,5L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Autolyse KX 0,5L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 4 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 6 tháng
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Autolyse KX 1L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: LY070 1L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Autolyse KX 1L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Surfactants..... < 4.0 %

Buffers..... < 1.5 %

Chất ổn định..... < 0.8 %

Perservatives..... < 0.5%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Autolyse KX 1L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Autolyse KX 1L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Autolyse KX 1L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 4 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 6 tháng
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Chemclean 0,5L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: RE030 0,5L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Chất tẩy rửa Chemclean 0,5L là một dung dịch hypochlorite đã được ổn định và lọc nhỏ để làm sạch oxy hóa chuyên sâu, rửa sạch các mao mạch, ống và buồng phân tích huyết học, loại bỏ chất kết tủa thành phần máu và chất lipoprotein trên tất cả các máy phân tích huyết học.

Dung dịch Chemclean 0,5L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

NAOCl..... < 5.0 %

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Chemclean 0,5L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Chemclean 0,5L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Chemclean 0,5L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 2 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 6 tháng
- Lắc để làm tan dung dịch đông lạnh
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Diluent ABX 10L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: **DI061** 10L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Diluent ABX 10L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Sodium chloride..... < 1.5%

Buffers..... < 1.0%

Chất ổn định..... < 0.3%

Preservatives..... < 0.3%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Diluent ABX 10L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Diluent ABX 10L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Diluent ABX 10L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 4 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 6 tháng
- Lắc để làm tan đugn dịch đông lạnh
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Diluent ABX 20L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: **DI060** 20L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Diluent ABX 20L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Sodium chloride..... < 1.5%

Buffers..... < 1.0%

Chất ổn định..... < 0.3%

Preservatives..... < 0.3%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Diluent ABX 20L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Diluent ABX 20L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Diluent ABX 20L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 4 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 6 tháng
- Lắc để làm tan đugn dịch đông lạnh
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Diluent CD 20L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: DI001 20L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Diluent CD 20L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Sodium chloride..... < 1.1 %

Buffers..... < 1.0%

Chất ổn định..... < 0.4 %

Perservatives..... < 0.5%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Diluent CD 20L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Diluent CD 20L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Diluent CD 20L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 4 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 3 tháng
- Lắc để làm tan dugn dịch đông lạnh
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Diluent III 20L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: DI020 20L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Diluent III 20L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Sodium chloride..... < 1.0 %

Buffers..... < 1.8 %

Chất ổn định..... < 0.6 %

Perservatives..... < 0.8%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Diluent III 20L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Diluent III 20L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Diluent III 20L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 3 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 3 tháng
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Diluent KX 20L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: DI070 20L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Diluent KX 20L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Sodium chloride..... < 1.5 %

Buffer.....< 1.0 %

Chất ổn định.....< 1.0 %

Perservatives.....< 0.6%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Diluent KX 20L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Diluent KX 20L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Diluent KX 20L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 3 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 3 tháng
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Hemarenz 0,5L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: RE026 0,5L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Hemarenz 0,5L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Detergents..... < 1.0 %

Buffers.....< 1.0 %

Chất ổn định.....< 0.5 %

Perservatives..... < 0.5%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Hemarenz 0,5L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Hemarenz 0,5L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Hemarenz 0,5L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 3 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 3 tháng
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Hemarenz 1L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: RE024 1L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Hemarenz 1L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Detergents..... < 1.0 %

Buffers.....< 1.0 %

Chất ổn định.....< 0.5 %

Perservatives..... < 0.5%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Hemarenz 1L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Hemarenz 1L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Hemarenz 1L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 3 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 3 tháng
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Hemarenz 5L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: RE021 5L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Hemarenz 5L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Detergents..... < 1.0 %

Buffers.....< 1.0 %

Chất ổn định.....< 0.5 %

Perservatives..... < 0.5%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Hemarenz 5L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Hemarenz 5L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Hemarenz 5L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 3 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 3 tháng
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kontrollblod 16, Abnormal high

Chất chuẩn huyết học.

Mã sản phẩm: KB163-6 6x3ml

KB163 ST 3ml

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Kontrollblod 16, Abnormal high là một vật liệu kiểm soát huyết học được thiết kế cho xác định độ chính xác, độ chính xác và độ tuyến tính của bán hệ thống huyết học tự động và hoàn toàn tự động sử dụng nguyên lý đếm trở kháng. Những sản phẩm này là có sẵn trong ba cấp độ phản ánh thấp, bình thường và cao nồng độ của chất phân tích.

Các tham số sau đây có thể được xác định:

WBC Leukocytes	RBC Erythrocytes
LYM# Lymphocytes abs	MCV Mean Cellular
MON # Monocytes abs	Volumne
GRN# Granulocytes abs.	MCHC Mean Cell. Hgb.
LYM% Lymphocytes %	Conc.
MON% Monocytes %	HGB Hemoglobin
GRN% Granulocytes%	HCT Hematocrit
PLT Thrombocytes	RDW Red Cell Dist.Width.
	MPV Mean Platelet Volume

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm

- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CÁCH SỬ DỤNG

- Đưa đến nhiệt độ phòng bằng cách lăn một lọ giữa lòng bàn tay cho đến khi lắng đọng hồng cầu giải quyết hoàn toàn.
- Trộn bằng cách đảo nhẹ lọ 8 đến 10 lần. Phải đảo ngược lọ trước khi sử dụng là rất quan trọng.
- **KHÔNG BAO GIỜ TRỘN CƠ HỌC!**
- Lấy mẫu lọ bằng kỹ thuật tương tự như với mẫu bệnh nhân bình thường.
- Cần thận lau sạch vành lọ và nắp bằng khăn giấy không có xơ. Thay thế nắp ngay lập tức.
- Trả lại lọ vào tủ lạnh càng sớm càng tốt, nhưng muộn nhất trong vòng 30 phút kể từ khi gỡ bỏ tủ lạnh.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Kontrollblod 16, Abnormal high ở nhiệt độ +2 đến +8 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 3 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 21 ngày
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kontrollblod 16, Abnormal Low

Chất chuẩn huyết học.

Mã sản phẩm: KB161-6 6x3ml

KB161 ST 3ml

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Kontrollblod 16, Abnormal Low là một vật liệu kiểm soát huyết học được thiết kế cho xác định độ chính xác, độ chính xác và độ tuyến tính của bán hệ thống huyết học tự động và hoàn toàn tự động sử dụng nguyên lý đếm trở kháng. Những sản phẩm này là có sẵn trong ba cấp độ phản ánh thấp, bình thường và cao nồng độ của chất phân tích.

Các tham số sau đây có thể được xác định:

WBC Leukocytes	RBC Erythrocytes
LYM# Lymphocytes abs	MCV Mean Cellular
MON # Monocytes abs	Volumne
GRN# Granulocytes abs.	MCHC Mean Cell. Hgb.
LYM% Lymphocytes %	Conc.
MON% Monocytes %	HGB Hemoglobin
GRN% Granulocytes%	HCT Hematocrit
PLT Thrombocytes	RDW Red Cell Dist.Width.
	MPV Mean Platelet Volume

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm

- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CÁCH SỬ DỤNG

- Đưa đến nhiệt độ phòng bằng cách lăn một lọ giữa lòng bàn tay cho đến khi lắng đọng hồng cầu giải quyết hoàn toàn.
- Trộn bằng cách đảo nhẹ lọ 8 đến 10 lần. Phải đảo ngược lọ trước khi sử dụng là rất quan trọng.
- **KHÔNG BAO GIỜ TRỘN CƠ HỌC!**
- Lấy mẫu lọ bằng kỹ thuật tương tự như với mẫu bệnh nhân bình thường.
- Cần thận lau sạch vành lọ và nắp bằng khăn giấy không có xơ. Thay thế nắp ngay lập tức.
- Trả lại lọ vào tủ lạnh càng sớm càng tốt, nhưng muộn nhất trong vòng 30 phút kể từ khi gỡ bỏ tủ lạnh.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Kontrollblod 16, Abnormal Low ở nhiệt độ +2 đến +8 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 3 tháng kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 21 ngày
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kontrollblod 16, Normal

Chất chuẩn huyết học.

Mã sản phẩm: KB162-6 6x3ml

KB162 ST 3ml

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Kontrollblod 16, Normal là một vật liệu kiểm soát huyết học được thiết kế cho xác định độ chính xác, độ chính xác và độ tuyến tính của bán hệ thống huyết học tự động và hoàn toàn tự động sử dụng nguyên lý đếm trở kháng. Những sản phẩm này là có sẵn trong ba cấp độ phản ánh thấp, bình thường và cao nồng độ của chất phân tích.

Các tham số sau đây có thể được xác định:

WBC Leukocytes	RBC Erythrocytes
LYM# Lymphocytes abs	MCV Mean Cellular
MON # Monocytes abs	Volumne
GRN# Granulocytes abs.	MCHC Mean Cell. Hgb.
LYM% Lymphocytes %	Conc.
MON% Monocytes %	HGB Hemoglobin
GRN% Granulocytes%	HCT Hematocrit
PLT Thrombocytes	RDW Red Cell Dist.Width.
	MPV Mean Platelet Volume

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm

- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CÁCH SỬ DỤNG

- Đưa đến nhiệt độ phòng bằng cách lăn một lọ giữa lòng bàn tay cho đến khi lắng đọng hồng cầu giải quyết hoàn toàn.
- Trộn bằng cách đảo nhẹ lọ 8 đến 10 lần. Phải đảo ngược lọ trước khi sử dụng là rất quan trọng.
- **KHÔNG BAO GIỜ TRỘN CƠ HỌC!**
- Lấy mẫu lọ bằng kỹ thuật tương tự như với mẫu bệnh nhân bình thường.
- Cần thận lau sạch vành lọ và nắp bằng khăn giấy không có xơ. Thay thế nắp ngay lập tức.
- Trả lại lọ vào tủ lạnh càng sớm càng tốt, nhưng muộn nhất trong vòng 30 phút kể từ khi gỡ bỏ tủ lạnh.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Kontrollblod 16, Normal ở nhiệt độ +2 đến +8 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 3 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 21 ngày
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kontrollblod 16, Trilevel 6x3ml

Chất chuẩn huyết học.

Mã sản phẩm: KB164-6 6x3ml

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Kontrollblod 16, Trilevel 6x3ml là một vật liệu kiểm soát huyết học được thiết kế cho xác định độ chính xác, độ chính xác và độ tuyến tính của bán hệ thống huyết học tự động và hoàn toàn tự động sử dụng nguyên lý đếm trở kháng. Những sản phẩm này là có sẵn trong ba cấp độ phản ánh thấp, bình thường và cao nồng độ của chất phân tích.

Các tham số sau đây có thể được xác định:

WBC Leukocytes	RBC Erythrocytes
LYM# Lymphocytes abs	MCV Mean Cellular Volume
MON # Monocytes abs	MCHC Mean Cell. Hgb. Conc.
GRN# Granulocytes abs.	HGB Hemoglobin
LYM% Lymphocytes %	HCT Hematocrit
MON% Monocytes %	RDW Red Cell Dist.Width.
GRN% Granulocytes%	MPV Mean Platelet Volume
PLT Thrombocytes	

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.

- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CÁCH SỬ DỤNG

- Đưa đến nhiệt độ phòng bằng cách lăn một lọ giữa lòng bàn tay cho đến khi lắng đọng hồng cầu giải quyết hoàn toàn.
- Trộn bằng cách đảo nhẹ lọ 8 đến 10 lần. Phải đảo ngược lọ trước khi sử dụng là rất quan trọng.
- **KHÔNG BAO GIỜ TRỘN CƠ HỌC!**
- Lấy mẫu lọ bằng kỹ thuật tương tự như với mẫu bệnh nhân bình thường.
- Cần thận lau sạch vành lọ và nắp bằng khăn giấy không có xơ. Thay thế nắp ngay lập tức.
- Trả lại lọ vào tủ lạnh càng sớm càng tốt, nhưng muộn nhất trong vòng 30 phút kể từ khi gỡ bỏ tủ lạnh.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Kontrollblod 16, Trilevel 6x3ml ở nhiệt độ +2 đến +8 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 3 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 21 ngày
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Referent CD 20L

Dung dịch dùng cho máy phân tích máu tự động.

Mã sản phẩm: DI002 20L

Chỉ sử dụng cho chẩn đoán In Vitro

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Dung dịch Referent CD 20L chỉ nên được sử dụng cùng với hóa chất Labex. Kết quả có thể sai lệch nếu như dung dịch dùng với hóa chất của hãng khác.

THÀNH PHẦN

Detergents..... < 1.0 %

Buffers..... < 1.0 %

Chất ổn định..... < 0.5 %

Perservatives..... < 0.5%

Nước khử Ion

THẬN TRỌNG

- Tránh để sản phẩm tiếp xúc với mắt, da và quần áo
- Trong trường hợp mắt hoặc da tiếp xúc, rửa mắt với nhiều nước trong vài phút hoặc rửa vùng da bằng nước
- Đeo gang tay bảo hộ khi thao tác với sản phẩm
- Tất cả các mẫu là dịch thể (người) cần được xem xét là các nguyên liệu có nguy cơ lây nhiễm và phải được xử lý theo quy trình phù hợp. Đeo gang tay, khẩu trang và mặc áo bảo hộ khi có nguy cơ phơi nhiễm với máu.
- Để biết thêm thông tin tham khảo Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (MSDS).
- Tuân thủ quy trình Thực hành tốt phòng xét nghiệm (Good Laboratory Practices –GLP) khi thao tác với sản phẩm.

CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TẨY RỬA

- Hóa chất Referent CD 20L sẵn sàng sử dụng và có thể nạp trực tiếp từ can (không yêu cầu quy trình xử lý đặc biệt).
- Để hóa chất Referent CD 20L ở nhiệt độ phòng

THAY/NẠP SẢN PHẨM

- Việc thay/nạp sản phẩm chỉ được thực hiện bởi chuyên viên phòng xét nghiệm đã qua đào tạo.
- Tháo nắp (đầu vào) của hệ thống ra khỏi can cũ và kết nối với can mới.
- Đảm bảo màu sắc trên mỗi ống dẫn, nhãn dung dịch và bộ kết nối ở mặt sau của thiết bị giống nhau.
- Tránh để ống dẫn và dung dịch nhiễm bụi hoặc vi sinh vật. Không đổ hoặc trộn lẫn dung dịch còn dư từ các can khác nhau.
- Mỗi kỹ dung dịch mới và đo nền theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Khi sử dụng một lô sản phẩm mới, hiệu chuẩn lại thiết bị theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.

BẢO QUẢN, ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ THẢI BỎ DUNG DỊCH

- Lưu trữ hóa chất Referent CD 20L ở nhiệt độ +2 đến +35 độ
- Hạn dùng (chưa mở nắp): 5 năm kể từ ngày sản xuất, khi được bảo quản ở dải nhiệt độ khuyến cáo
- Không sử dụng dung dịch đã quá hạn sử dụng được in trên nhãn.
- Hạn dụng (sau mở nắp): 3 tháng
- Lắc để làm tan dung dịch đông lạnh
- Loại bỏ dịch thải, dung dịch không được sử dụng và bao bì nhiễm hóa chất theo quy định của địa phương.